TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 27 - 02 - 2025.
V/v ly hôn giữa chị H và anh T.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Chủng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Kiều.
2. Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2025/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1981.
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T – Sinh năm 1979.
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt chị H, anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị H vắng mặt nhưng có yêu cầu xin không tiến hành hòa giải và xin xét xử vắng mặt. Trong đơn khởi kiện cũng như lời khai chị Nguyễn Thị H tại những buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Chị kết hôn với anh Nguyễn Đình T vào tháng 9/2000 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N (nay là xã Đ), huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Mặc dù đã được hai bên gia đình động viên khuyên bảo nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Đến tháng 7/2021 thì vợ chồng chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh T không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đình T.

Về con chung: Giữa chị và anh T có ba con chung là cháu Nguyễn Thị Huyền D, sinh ngày 01/01/2001; cháu Nguyễn Kỳ A, sinh ngày 17/9/2008 và cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 16/12/2015. Hiện cháu D đã trưởng thành tự lập được nên chị không yêu cầu giải quyết. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân cháu Kỳ A đang do anh T chăm sóc nuôi dưỡng và cháu N đang do chị chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn chị xin nhận trực tiếp nuôi cháu N và để anh T trực tiếp nuôi cháu Kỳ A. Không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí chị đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay anh Nguyễn Đình T vắng mặt nhưng có yêu cầu xin không tiến hành hòa giải và đơn xin xét xử vắng mặt. Lời khai của anh T tại các buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Anh kết hôn với chị H vào tháng 9/2000 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N (nay là xã Đ), huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay chị H xin ly hôn anh thì anh nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giữa anh và chị H có ba con chung là cháu Nguyễn Thị Huyền D, sinh ngày 01/01/2001; cháu Nguyễn Kỳ A, sinh ngày 17/9/2008 và cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 16/12/2015. Hiện cháu D đã trưởng thành tự lập được nên anh không yêu cầu giải quyết. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân cháu Kỳ A đang do anh chăm sóc nuôi dưỡng và cháu N đang do chị H chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn anh xin nhận trực tiếp nuôi cháu Kỳ A và để chị H trực tiếp nuôi cháu N. Không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q: Xử thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Đình T; Về con chung: Giao cháu Nguyễn Kỳ A, sinh ngày 17/9/2008 cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 16/12/2015 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung; Về án phí dân sự sơ thẩm: chị H phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Đình T hiện đang cư trú tại huyện N, tỉnh Nam Định. Nay chị Nguyễn Thị H xin ly hôn anh Nguyễn Đình T thì Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T vắng mặt nhưng chị H và anh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T vào tháng 09 năm 2000 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N (nay là xã Đ), huyện N, tỉnh Nam Định là hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm không hiểu nhau. Đến tháng 7/2021 thì vợ chồng chị H anh T sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giải quyết vợ chồng được ly hôn. Phía anh T cũng nhất trí thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của chị H và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T thống nhất vợ chồng có ba con chung là cháu Nguyễn Thị Huyền D, sinh ngày 01/01/2001; cháu Nguyễn Kỳ A, sinh ngày 17/9/2008 và cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 16/12/2015.

Hiện cháu D đã trưởng thành tự lập được nên chị H1 anh T không yêu cầu giải quyết. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân cháu Kỳ A đang do anh T chăm sóc nuôi dưỡng và cháu N đang do chị H chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn chị H anh T thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Kỳ A, sinh ngày 17/9/2008 cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 16/12/2015 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Thấy việc thỏa thuận của chị H và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1 - Xử thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình T.

2 - Về con chung: Xử giao cháu Nguyễn Kỳ A, sinh ngày 17/9/2008 cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 16/12/2015 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung

3 - Án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số: 0001577 ngày 02/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Phạm Văn Chủng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định.
- VKSND huyện Nghĩa Hưng.
- THADS huyện Nghĩa Hưng.
- UBND xã Đ.
- Các đương sự.
- Lưu.